TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 21/2019/HNGĐ - ST Ngày 16 tháng 7 năm 2019 V/v Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Lực

2. Ông Nguyễn Thái Hoà

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 74/2019/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXX-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1978(có mặt)

Địa chỉ: Thôn N Hải, xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc M, sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Cát, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 3 Trại giam Quyết Tiến; Địa chỉ: Xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 3 năm 2019 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Phạm Thị P trình bày: Ngày 31/5/2006, chị và anh Nguyễn Quốc M đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh

Phúc. Trước khi cưới có được tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Cưới xong, chị về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh M được thời gian thì vợ chồng dọn ra ở riêng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do từ năm 2014, anh M thường xuyên rượu chè, cờ bạc, chơi bời, không có trách nhiệm với gia đình và mẹ con chị. Chị đã nhiều lần khuyên bảo anh M nhưng anh M không thay đổi mà mỗi lần vợ chồng xảy ra xô xát anh lại đánh đập chị. Đầu năm 2016, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị không chịu được nên đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, anh M cũng không hỏi han hay dàn xếp gì với chị. Đến tháng 11/2018, chị được biết anh M bị Toà án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm tù về tội " Cố ý gây thương tích". Hiện nay anh M đang chấp hành án tại Phân trại số 3 Trại giam Quyết Tiến. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị và anh M có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 21/10/2006 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 25/10/2008, hiện nay cả hai cháu đang ở cùng chị. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định uỷ thác thu thập chứng cứ, lấy lời khai của anh Nguyễn Quốc M cho Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, bị đơn anh Nguyễn Quốc M khai: Về quá trình kết hôn chung sống cũng như nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị P trình bày. Đến năm 2017, do anh phạm tội " Cố ý gây thương tích" và phải đi chấp hành án phạt 02 năm tù, từ đó đến nay chị P cũng không đến thăm hỏi, quan tâm gì đến anh dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Nay chị P xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được với nhau nên anh cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có hai con chung đúng như chị P trình bày. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng chị P. Nếu có sự ly hôn, anh đồng ý để chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và cháu N, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án tiến hành xác M tại địa phương là thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, nơi chị P và anh M chung sống với nhau sau khi kết hôn. Đại diện chính quyền địa phương xác nhận quá trình kết hôn, chung sống của chị P và anh M đúng như anh chị trình bày. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng cụ thể như thế nào thì địa phương không biết. Địa

phương chỉ được biết khoảng năm 2018, anh M phạm tội "Cố ý gây thương tích" và phải chấp hành án phạt tù là 02 năm. Sau đó, chị P cùng hai con về nhà mẹ đẻ ở xã S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vợ chồng anh chị sống ly thân nhau. Nay chị P xin ly hôn với anh M, quan điểm của địa phương đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị P và anh M có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 21/10/2006 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 25/10/2008. Nếu anh chị ly hôn, quan điểm địa phương đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Về tài sản, công nợ: Vợ chồng chị P, anh M có tài sản gì, nợ nần ai thì địa phương không biết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án xử cho chị Phạm Thị P được ly hôn anh Nguyễn Quốc M; Giao cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L và cháu Nguyễn Hải N. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con không ai được cản trở; Tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Chị Phạm Thị P có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Quốc M và đề nghị phân chia nuôi con chung. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

[2] Về tố tụng: Tại Biên bản làm việc ngày 23/5/2019 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đối với anh Nguyễn Quốc M, anh M đề nghị xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện V tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh M là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi tự nguyện đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong thời gian chung sống, anh M thiếu quan tâm,

chia sẻ với chị P, nên hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không thông cảm cho nhau và cùng nhau vun vén hạnh phúc gia đình. Đến cuối năm 2017, anh M có hành vi vi phạm pháp luật, bị Toà án nhân dân huyện Bắc Quang tỉnh Hà Giang xét xử và xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Hiện nay anh M đang chấp hành án tại Phân trại số 3 Trại giam Quyết Tiến. Trong suốt thời gian từ khi anh M đi chấp hành án đến nay, chị P cũng không đến hỏi han, thăm nom gì anh M. Bản thân chị P và anh M đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, níu kéo cuộc hôn nhân này nên đều nhất trí ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P và anh M đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị P xin ly hôn là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[4]. Về con chung: Chị P và anh M có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 21/10/2006 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 25/10/2008, hiện nay cả hai cháu đang ở cùng chị P. Ly hôn, chị P xin được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L và cháu N, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai đã có ý kiến đồng ý để chị P được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu và anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử căn cứ vào nguyện vọng của anh chị cũng như nguyện vọng của hai cháu, xét thấy cần giao con cho chị P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cháu Nguyễn Hoàng L và cháu Nguyễn Hải N. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5]. Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị P, anh M không yêu cầu do vậy Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Chị P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Xử:

1. Cho chị Phạm Thị P được ly hôn anh Nguyễn Quốc M

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 21/10/2006 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 25/10/2008. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị P phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0002117 ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường; Chị Phạm Thị P đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND thị trấn Vĩnh Tường;
- UBND xã S– Lập Thạch – Vĩnh Phúc
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang